

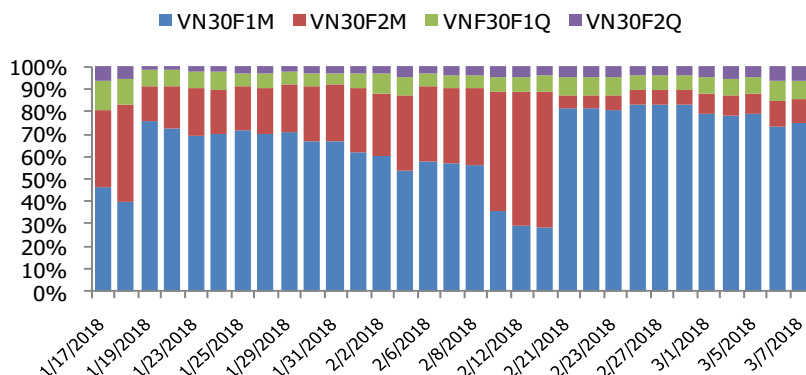
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1803	15/03/2018	8	1087	6.34
VN30F1804	19/04/2018	43	1093	5.47
VN30F1806	21/06/2018	106	1107	0.76
VN30F1809	20/09/2018	197	1125.1	-3.79

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến thị trường phiên hôm nay chịu ảnh hưởng khá mạnh từ chỉ số hợp đồng tương lai của chứng khoán Mỹ, Gary Cohn - người ủng hộ cho chủ nghĩa thương mại tự do đồng thời là cố vấn kinh tế hàng đầu cho Tổng thống Donald Trump từ chức. Chỉ số tương lai S&P 500 sáng nay giảm sâu nhất hơn 1%, trong khi đó chỉ số Dow Jones tương lai cũng về mức thấp nhất 1.5%. Thị trường chứng khoán Châu Á đồng loạt giảm điểm.
- Chỉ số VN-INDEX tăng nhẹ đầu phiên nhờ nhóm cổ phiếu trụ cột như VNM, VIC, VJC, MSN, VPB... Tuy nhiên áp lực bán về cuối phiên sáng và đầu phiên chiều tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt như ngân hàng (VCB, CTG, BID, ACB...), bảo hiểm (BVH) Dầu khí (GAS, PVS), Thép (HPG), hàng không (HVN, VJC...) khiến chỉ số giảm thấp nhất trong phiên về sát hỗ trợ 1.100 điểm. Mặc dù mức độ giảm đỡ hơn về cuối phiên tuy nhiên biên dao động của chỉ số trong những phiên gần đây rất mạnh tạo ra biên độ lớn hấp dẫn cho thị trường phái sinh.
- Với tín hiệu giảm trở lại của chỉ số VN-INDEX hôm nay cùng khả năng giảm thêm của chứng khoán Mỹ phiên 07/3 sẽ củng cố cho khả năng điều chỉnh của thị trường Việt Nam trong những phiên tới. Mặc dù xu hướng chính vẫn đang nghiêng về giảm điểm tuy nhiên biên độ dao động của nền trong ngày khả năng sẽ tiếp tục rộng và tạo ra cơ hội day trading nhiều hơn.
- Chúng tôi cho rằng áp lực bán có thể gia tăng ngay đầu phiên kế tiếp, tuy vậy trong phiên biến động hồi phục khả năng vẫn sẽ xảy ra nhưng quán tính giảm về cuối phiên vẫn sẽ cao. Hỗ trợ ngắn hạn của VN-INDEX ở vùng 1.093 (S1) đến 1.103 (S2); kháng cự ngắn hạn ở 1.120 (R1) - 1.128 (R2).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Cover lệnh Short/ hoặc mở vị thế Long nếu VN-INDEX trụ vững trên 1.093 đến 1.103. Stoplost nếu VN-INDEX thủng 1.093. Chốt lời/ hoặc chờ mở vị thế bán quanh vùng kỳ vọng 1.115 – 1.120. Stoplost nếu VN-INDEX vượt 1.125 điểm.

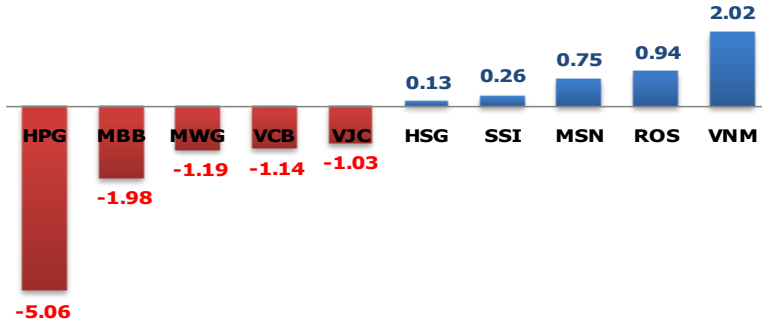
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở vị thế Short nếu VN-INDEX thủng hỗ trợ 1.093 và chốt lời tại 1.070 – 1080. Giá kỳ vọng ngắn hạn 1040 điểm (VNINDEX). Stoploss nếu VN-INDEX vượt 1.106 điểm.

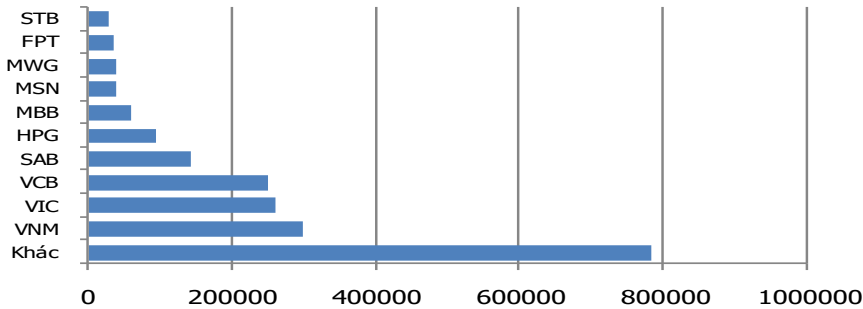
Chiến lược giao dịch trung hạn

Thị trường bước vào sóng 4.C với ngưỡng kỳ vọng gần nhất là 1040 điểm.

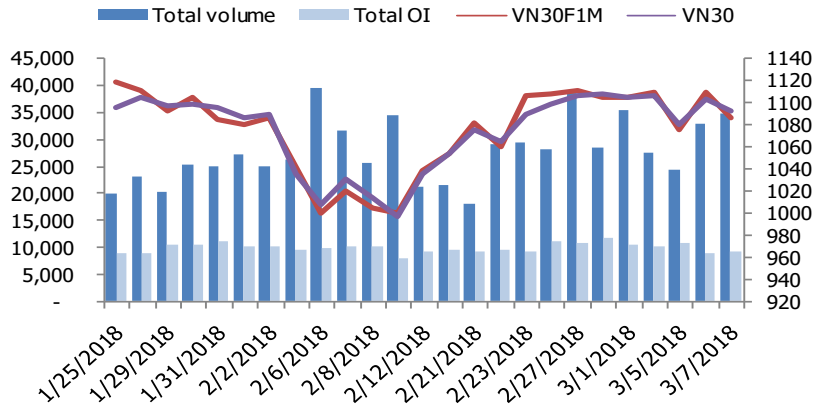
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



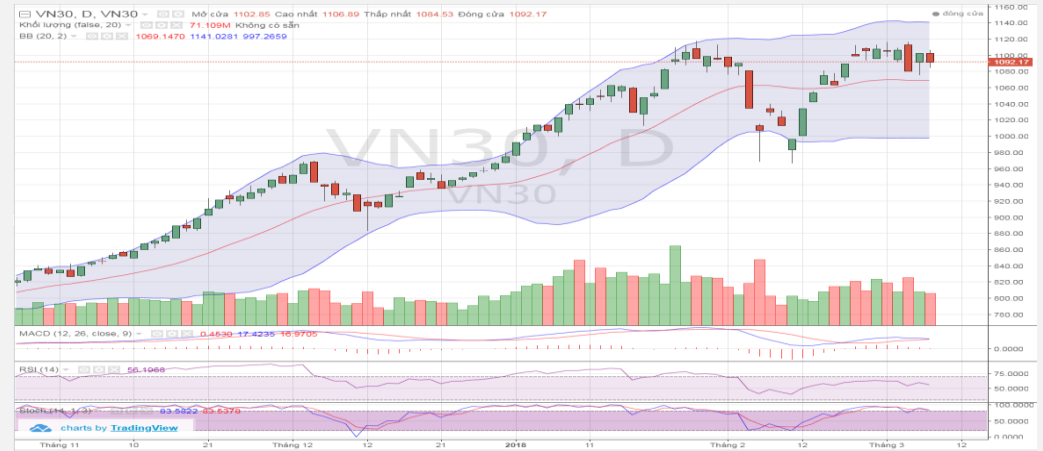
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



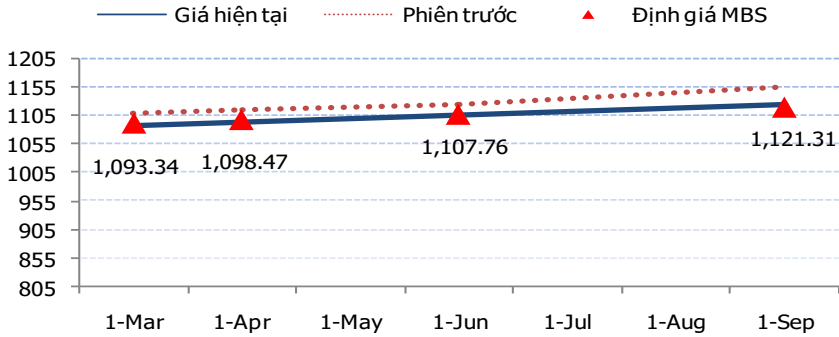
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch mới với tâm lý khá hứng khởi. Nhóm cổ phiếu Bluechips VIC, VRE, MSN, PNJ, VJC, GAS, BVH...cũng như các cổ phiếu ngân hàng BID, CTG, VCB, VPB, ACB...đang là động lực dẫn dắt tăng thị trường. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng khiến các cổ phiếu Bluechips như VJC, VIC, HPG, BVH, GAS,...cũng như các cổ phiếu ngân hàng VCB, BID, CTG...đồng loạt giảm giá, qua đó khiến các chỉ số mau chóng đảo chiều. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra đầy kịch tính khi mức biến động của chỉ số khá lớn, có thời điểm, VN-Index giảm hơn 15 điểm. Ngay khi thị trường giảm sâu, dòng tiền bắt đáy đã lập tức giúp thị trường thu hẹp đà giảm, một số Bluechips như VPB, SAB, BHN, VIC, VNM, MSN, ROS...lấy lại sắc xanh tăng điểm giúp các chỉ số thu hẹp đà giảm điểm. Trong đó, VNM là cổ phiếu tác động tích cực nhất tới thị trường khi tăng hơn 4.100 đồng.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 11,14 điểm (-1,01%) xuống 1.092,17 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 18 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 71,11 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.484 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 84,49 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như DXG (+53,78 tỷ), VIC (+52,07 tỷ), HSG (+36,83 tỷ), VND (+25,85 tỷ), PVD (+19,15 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như HPG (-54,46 tỷ), VNM (-46,89 tỷ), VCB (-29,33 tỷ), HDB (-18,61 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



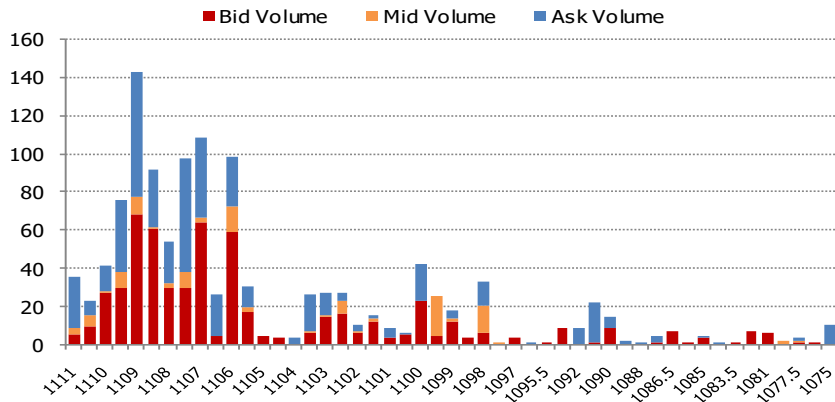
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1803	1087	-2.07	33,011	8.03	6889	5.58
VN30F1804	1093	-1.96	1,361	-19.80	993	-7.97
VN30F1806	1107	-1.51	158	-34.17	765	-0.78
VN30F1809	1125.1	-2.59	156	-14.75	601	3.62
Tổng			34,686	6.15	9,248	3.27

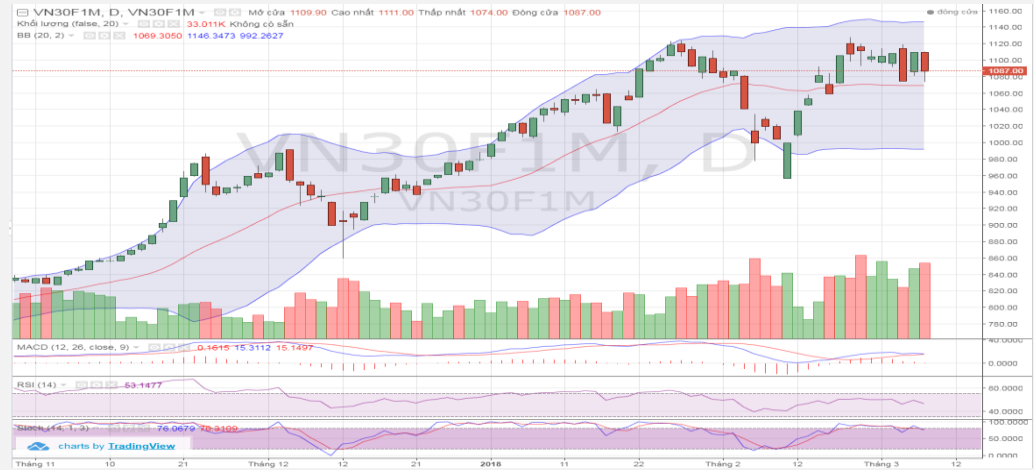
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1803



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Xu hướng giảm điểm trên thị trường giao dịch HẾT TL ngày hôm nay có thể được thấy rõ ngay từ đầu phiên và xu hướng này tiếp tục được duy trì cho tới cuối phiên. Đóng cửa, cả 4 HẾT TL đều giảm từ 17 đến 30 điểm. Cụ thể VN30F1803 giảm 2,07% xuống mức 1.087 điểm, hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 5,17 điểm. VN30F1804 giảm 1,96% xuống 1.093 điểm, basis mạnh lên đạt -0,83 điểm. Hai hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt giảm -1,51% và -2,60%, đóng cửa ở mức 1107 điểm và 1125 điểm. Theo đó, mức basis của 2 hợp đồng này tăng lên -14,83 điểm và -32,83 điểm.
- Thanh khoản trên thị trường HẾT TL ngày hôm nay tăng 6,15% so với phiên trước, đạt 34.686 hợp đồng, do KLGD hợp đồng tháng 3 tăng 8,03% đạt 33.011 hợp đồng. KLGD các hợp đồng còn lại đều giảm so với phiên trước, trong đó KLGD hợp đồng VN30F1804 đạt 1.361 hợp đồng (-19,8%); KLGD hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 158 hợp đồng (-34,17%) và 156 hợp đồng (-14,75%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1803 là 1.093,34 điểm (cao hơn 6,34 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1804 là 1.098,47 điểm (5,47 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1.107,76 điểm (0,76 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1.121,31 điểm (-3,69 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,112.26	- 0.72	20.57	13.01
Dow Jones	24,801.36	- 0.33	20.10	0.67
S&P 500	2,726.80	- 0.05	22.04	2.04
Nikkei 225	21,252.72	- 0.77	15.60	- 6.64
Shanghai	3,271.67	- 0.55	16.79	- 1.07
DAX	12,245.36	1.09	16.41	- 6.26
Vàng	1,327.20	- 0.03	-	2.32
Dầu WTI	61.29	0.23	-	2.78

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 05/03/2018			
[UK] PMI Dịch vụ T.2	53.0	53.3	54.5
Thứ Tư – 07/03/2018			
[TQ] Cán cân thương mại T.2	136 tỷ NDT	-70 tỷ NDT	
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.0 triệu thùng	2.6 triệu thùng	2.4 triệu thùng
Thứ Năm – 08/03/2018			
[EU] Hợp báo ECB			
[JPY] Lãi suất chính sách tiền tệ mới	-0.10%	-0.10%	-0.10%
Thứ Sáu – 09/03/2018			
[UK] Chỉ số sản xuất T.1	0.3%		
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.2	4.1%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thông tin Nhà Trắng đang hướng mục tiêu tăng thuế đến hàng hóa nhập khẩu Trung Quốc ngay lập tức làm lợi tức trái phiếu kho bạc và chứng khoán Mỹ đồng loạt đi xuống. Tuy nhiên cuối phiên các chỉ số chứng khoán Mỹ chỉ giảm nhẹ 0.05% sau khi một vài viên chức Nhà Trắng để ngỏ khả năng luật thuế mới của tổng thống Trump sẽ không đánh nặng lên hàng hóa các nước hàng xóm. Phiên hôm nay giá đồng dollar tiếp tục hạ theo đà giảm của phiên trước.
- Chỉ số chứng khoán châu Âu tụt điểm ngay từ đầu phiên tuy nhiên sau đó phục hồi lại nhờ xuất hiện nhiều thông tin tích cực hỗ trợ. Lợi tức trái phiếu chính phủ các nước trong khu vực hầu hết đều giảm theo vết xe đổ của trái phiếu kho bạc Mỹ. Châu Á nổi bật với tin đồng yên Nhật tăng mạnh 0,2% cao nhất trong 16 tháng trở lại đây. Trung Quốc vẫn giữ im lặng trước các câu hỏi về tuyên bố liên quan đến thuế nhập khẩu của chính quyền Tổng thống Trump.
- Giá dầu và vàng đều giảm ngày hôm nay sau khi những lo ngại về chiến tranh thương mại đã dịu xuống. Giá dầu thô hiện được giao dịch tại mức hơn 61 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu VCB giảm giá mạnh trở lại và là cổ phiếu có tác động lớn tới trạng thái giảm điểm VN30. Phiên giảm giá hôm nay của VCB diễn ra sau đà hồi phục tăng giá mạnh liên tiếp của cổ phiếu này, tăng từ mức đáy quanh 58.500 đồng/cp lên mức cao nhất là 75.000 đồng/cp tương ứng tăng 28,2%. Áp lực cung gia tăng trong ngắn hạn khi giá tăng nhiều kích thích hoạt động chốt lời diễn ra tại nhóm các cổ phiếu bank nói chung và VCB nói riêng. Trong các phiên tới giá VCB có thể điều chỉnh thêm khi các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng xuống trở lại là các tín hiệu suy yếu trong ngắn hạn của VCB.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.11	61,100	-4.38	5.62%	416.44	-5.06	11.03	10.70	2.87
VNM	Food Producers	9.31	206,100	2.03	4.43%	410.21	2.02	32.09	27.16	12.46
VIC	Real Estate Investment & Services	10.95	98,600	0.10	3.63%	153.05	0.12	54.92	32.67	8.76
VJC	Travel & Leisure	8.51	207,500	-1.10	2.43%	96.14	-1.03	25.01	22.01	19.63
MSN	Financial Services	6.96	91,400	0.99	1.44%	103.72	0.75	48.07	28.66	5.50
MBB	Banks	5.99	33,000	-2.94	5.69%	271.88	-1.98	15.45	12.35	2.18
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.27	114,100	-2.48	2.02%	70.73	-1.19	17.65	12.95	6.70
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.80	62,200	-1.74	3.58%	124.93	-0.93	15.16	14.98	3.11
SAB	Beverages	3.86	221,000	0.23	1.77%	18.66	0.10	32.15	28.46	9.56
STB	Banks	4.44	15,050	-1.63	2.68%	159.86	-0.81	39.65	124.38	1.19
VCB	Banks	4.55	69,600	-2.25	4.96%	159.25	-1.14	36.08	26.17	4.63
ROS	Construction & Materials	2.99	139,000	2.96	6.45%	114.57	0.94	147.44	NA	13.05
NVL	Real Estate Investment & Services	2.78	79,200	0.13	1.40%	121.35	0.04	23.32	16.35	5.17
SSI	Financial Services	2.26	38,200	1.06	4.29%	331.37	0.26	20.55	19.95	2.12
PLX	Oil & Gas Producers	1.75	83,300	-3.81	4.34%	70.51	-0.76	22.39	26.47	4.95
GAS	Oil & Gas Producers	2.00	114,800	-1.88	5.65%	82.80	-0.42	24.83	23.51	5.53
CTG	Banks	2.13	31,500	-2.48	5.14%	279.49	-0.59	15.62	16.79	1.89
REE	Industrial Engineering	1.27	37,500	-1.57	3.08%	27.82	-0.22	7.07	7.63	1.51
SBT	Food Producers	1.09	17,900	-0.56	1.97%	65.27	-0.07	13.69	NA	1.45
GMD	Industrial Transportation	1.23	42,800	-1.61	3.99%	70.93	-0.22	22.72	12.31	2.01
CII	Construction & Materials	1.16	34,500	0.00	2.33%	18.71	0.00	5.65	11.30	1.72
CTD	Construction & Materials	1.01	178,000	-1.66	2.27%	34.81	-0.19	8.73	7.88	1.99
HSG	Industrial Metals & Mining	0.95	24,900	1.22	4.94%	72.86	0.13	6.47	5.74	1.70
KDC	Food Producers	0.90	40,000	0.25	2.79%	5.10	0.02	14.61	19.37	1.29
BVH	Nonlife Insurance	0.98	78,900	-4.94	8.85%	38.49	-0.55	37.56	6.34	3.84
BID	Banks	1.17	37,500	-0.40	3.25%	77.19	-0.05	22.34	20.90	2.93
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.80	96,500	-3.31	3.11%	22.03	-0.30	20.02	19.29	4.47
BMP	Construction & Materials	0.65	86,800	-0.34	4.52%	34.51	-0.02	16.31	14.01	2.89
DPM	Chemicals	0.65	22,800	0.00	3.30%	22.27	0.00	13.30	9.38	1.09
NT2	Electricity	0.49	31,100	0.32	1.94%	8.99	0.02	11.26	8.51	1.80

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn